

Cần Thơ, ngày 09 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Trồng trọt - Cây lúa và cây trồng khác)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ; Dự án KH&CN, Dự án sản xuất thử nghiệm thuộc lĩnh vực Trồng trọt - Cây lúa và cây trồng khác.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố (Hội đồng tư vấn): Quyết định số 170/QĐ-SKHCN ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

2. Số lượng các đề xuất: 12.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 14 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/06, bao gồm:

| TT | Họ và tên                 | Chức vụ, đơn vị                                                    | Chức danh trong Hội đồng    |
|----|---------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1. | ThS. Lê Mỹ Hạnh           | Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ            | Chủ tịch                    |
| 2. | GS.TS. Nguyễn Bảo Vệ      | Nguyên Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP. Cần Thơ | Phó Chủ tịch<br>Phản biện 1 |
| 3. | TS. Nguyễn Thúy Kiều Tiên | Phó Viện trưởng Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long                   | Phản biện 2                 |

| TT | Họ và tên                | Chức vụ, đơn vị                                                                                          | Chức danh trong Hội đồng   |
|----|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 4. | TS. Lê Thị Bảo Châu      | Trưởng Khoa Nông nghiệp, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ                                      | Ủy viên                    |
| 5. | KS. Huỳnh Thanh Vui      | Phó Chi cục trưởng Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ | Ủy viên                    |
| 6. | ThS. Huỳnh Thị Ngọc Linh | Phó Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                            | Ủy viên<br>Thư ký khoa học |
|    | KS. Dương Hồng Nga       | Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                           | Thư ký hành chính          |

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
  2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
  3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
  4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung quy định tại Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
  5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án đặt hàng cho đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.
  7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án theo các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.

8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ.

9. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên đối với các đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.

10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.

11. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa 02 nhiệm vụ KH&CN thuộc lĩnh vực Trồng trọt - Cây lúa và cây trồng khác vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2026, cụ thể như sau:

**1) Dự án: Xây dựng các mô hình quản lý cỏ dại bền vững trên ruộng lúa tại thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 05/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ *Tên đề tài:* Nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp sinh học trong quản lý lúa cỏ tại thành phố Cần Thơ.

+ *Định hướng mục tiêu:*

. Đánh giá, phân tích hiện trạng canh tác, biện pháp quản lý lúa cỏ trong canh tác lúa tại thành phố Cần Thơ.

. Xác định thành phần loài, nguồn truyền thể (ngân hàng hạt) của lúa cỏ trên các mô hình canh tác lúa.

. Thu thập, phân loại và đánh giá tiềm năng ứng dụng các chiết xuất thực vật hoang dại bản địa làm thuốc trừ cỏ sinh học.

. Xây dựng mô hình quản lý lúa cỏ tổng hợp bằng biện pháp sinh học tại thành phố Cần Thơ.

+ *Yêu cầu đối với kết quả:*

. Báo cáo tổng hợp hiện trạng canh tác, biện pháp quản lý lúa cỏ trong canh tác lúa tại thành phố Cần Thơ.

. Danh mục và đặc điểm nguồn truyền thể (ngân hàng hạt) của lúa cỏ tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

. Bộ dữ liệu về hình thái, sinh học và khả năng gây hại của các dạng lúa cỏ chủ yếu, kèm bộ ảnh nhận diện chuẩn hóa.

. Cơ sở dữ liệu các loài thực vật hoang dại bản địa tiềm năng làm thuốc trừ cỏ sinh học cho các giai đoạn: tiền nảy mầm, hậu nảy mầm sớm, hậu nảy mầm muộn.

. Chiết xuất thực vật hoang dại bản địa làm thuốc trừ cỏ sinh học được thử nghiệm và ứng dụng có hiệu quả vào mô hình quản lý lúa cỏ tổng hợp.

. Quy trình sản xuất và sử dụng chiết xuất thực vật hoang dại bản địa làm thuốc trừ cỏ sinh học.

. Quy trình quản lý lúa cỏ tổng hợp bằng biện pháp sinh học, có sử dụng chiết xuất thực vật bản địa phù hợp cho các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

. Mô hình quản lý lúa cỏ tổng hợp bằng biện pháp sinh học, có sử dụng chiết xuất thực vật bản địa phù hợp cho các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ (có ít nhất 03 mô hình, mỗi mô hình có diện tích 01 ha và thực hiện liên tiếp trong 03 vụ), mô hình có hiệu quả kinh tế  $\geq 10\%$  so với mô hình đại trà của nông dân.

. 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.

. Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ *Dự kiến kinh phí*: 1,495 tỷ đồng.

+ *Phương thức thực hiện*: Tuyển chọn.

## **2) Dự án: Xây dựng và hoàn thiện quy trình sản xuất meo giống nấm rơm (*Volvariella volvacea*) trên địa bàn thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 05/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ *Tên dự án*: Duy trì và nâng cao chất lượng giống gốc nấm ăn, nấm dược liệu trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ *Định hướng mục tiêu*:

. Duy trì và nâng cao chất lượng giống gốc của các loài nấm ăn và nấm dược liệu phổ biến trong sản xuất tại địa phương.

. Thu thập, bổ sung và đánh giá các nguồn nấm mới nhằm sàng lọc các chủng/loài có tiềm năng ứng dụng và hiệu lực cao.

. Xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm theo hướng chủ động và bền vững, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và truy xuất nguồn gốc.

+ *Yêu cầu đối với kết quả*:

. Quy trình chuẩn hóa về thu thập, phân lập, nhân giống và bảo quản giống gốc nấm ăn và nấm dược liệu.

. Bộ giống gốc chất lượng cao của ít nhất 05 loài nấm ăn và nấm dược liệu đang được sử dụng phổ biến trong sản xuất.

. Ít nhất 01 chủng/loài nấm mới từ nguồn thu thập bổ sung được tuyển chọn và đưa vào sản xuất thử nghiệm đạt hiệu quả.

. Báo cáo về quá trình thu thập, mô tả đặc điểm và sàng lọc các nguồn nấm mới.

. Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm theo hướng chủ động và bền vững, có ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

. 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.

- Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ *Dự kiến kinh phí*: 1,805 tỷ đồng.

+ *Phương thức thực hiện*: Tuyển chọn.

12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**

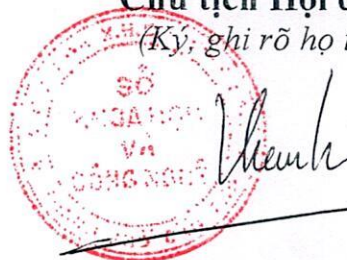
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Lê Mỹ Hạnh**



**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ; Dự án khoa học và Công nghệ; Dự án sản xuất thử nghiệm thuộc lĩnh vực Trồng trọt - Cây lúa và cây trồng khác.

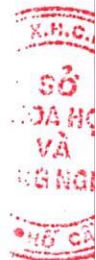
**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”**

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                 | Kết quả đánh giá của Hội đồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1      | 2                                                                                                                           | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4       |
| 1      | Xây dựng các mô hình quản lý cỏ dại bền vững trên ruộng lúa tại thành phố Cần Thơ.                                          | Cỏ dại, lúa cỏ là một trong những tác nhân gây hại nghiêm trọng trong sản xuất lúa, cạnh tranh với cây trồng về dinh dưỡng, ánh sáng và nước, đồng thời là ký chủ trung gian của nhiều loài sâu bệnh. Hiện nay, đã có nhiều giải pháp để quản lý cỏ dại. Tuy nhiên, đối với lúa cỏ, nông dân vẫn chủ yếu dựa vào thuốc hóa học để quản lý, dẫn đến những tác động tiêu cực đối với môi trường và hệ sinh thái nông nghiệp. Trong bối cảnh phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh, hữu cơ và giảm phát thải, việc nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp sinh học để quản lý lúa cỏ bền vững là hết sức cần thiết. |         |
| 2      | Xây dựng và hoàn thiện quy trình sản xuất meo giống nấm rơm ( <i>Volvariella volvacea</i> ) trên địa bàn thành phố Cần Thơ. | Dự án có khả năng ứng dụng cao. Kết quả thực hiện dự án sẽ giúp các nông dân, hợp tác xã, trại nấm chủ động nguồn giống chất lượng, tăng hiệu quả kinh tế trong sản xuất nấm. Tuy nhiên cần điều chỉnh theo hướng duy trì, nâng cao chất lượng giống gốc và thu thập, bổ sung nguồn giống nấm mới để phục vụ sản xuất.                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

| TT | Tên đề xuất                                                                                                                               | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | 2                                                                                                                                         | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4       |
| 1  | Nghiên cứu đánh giá và hoàn thiện quy trình trồng luân canh lúa - màu tăng độ phì của đất trong điều kiện biến đổi khí hậu tại Sóc Trăng. | Nội dung nghiên cứu không có tính mới, việc luân canh màu với lúa để cải thiện độ phì nhiêu đất đã được nghiên cứu nhiều. Đề xuất chưa thể hiện rõ mối liên hệ với yếu tố biến đổi khí hậu và chưa đề xuất được giải pháp khả thi để khắc phục các hạn chế thực tiễn của mô hình luân canh. |         |

| TT | Tên đề xuất                                                                                                                                                                                    | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Ghi chú |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 2  | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển bền vững các mô hình sản xuất lúa chất lượng cao và phát thải hấp thấp với tăng trưởng xanh trên địa bàn thành phố Cần Thơ.                            | Đề xuất có nội dung trùng lặp với Đề án “Phát triển bền vững một triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1490/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2023. Hiện nay, các ngành chức năng đã và đang tập trung triển khai thực hiện Đề án. |         |
| 3  | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến chọn tạo giống lúa thuần phát thải khí mê-tan thấp thích hợp trồng trọt trong điều kiện cho thành phố Cần Thơ.                                         | Đề xuất có hướng nghiên cứu phù hợp với xu thế giảm phát thải nhưng chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn sản xuất do chưa bảo đảm đồng thời về yếu tố năng suất và chất lượng cao của giống lúa. Đề xuất chưa nêu được cơ sở khoa học của việc chọn giống giảm khí phát thải, trong khi mục tiêu rất lớn và khó đạt được.                                                             |         |
| 4  | Ứng dụng công nghệ tuần hoàn trong sản xuất phân bón hữu cơ từ cây lúa cho Cần Thơ.                                                                                                            | Đề xuất có nội dung trùng với Sổ tay hướng dẫn “Quản lý rơm rạ theo hướng nông nghiệp tuần hoàn và phát thải thấp ở Đồng bằng sông Cửu Long” của Cục Trồng trọt xuất bản năm 2023 và một số đề tài, dự án đã triển khai. Do đó, đề xuất thiếu tính mới và tính cấp thiết.                                                                                                       |         |
| 5  | Phát triển công nghệ xanh, kết hợp bảo tồn năng lượng, cải thiện môi trường sinh thái nông nghiệp trên canh tác cây lúa thành phố Cần Thơ.                                                     | Đề xuất có nội dung trùng lặp với nội dung và hợp phần kỹ thuật của Đề án “Phát triển bền vững một triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1490/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2023.                                              |         |
| 6  | Xây dựng mô hình công nghệ cao kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp trong canh tác cây khóm cầu đúc ( <i>Ananas comosus</i> ) và cà chua ( <i>Solanum lycopersicum</i> ) cho thành phố Cần Thơ. | Đề xuất có phạm vi nghiên cứu quá rộng, bao gồm 02 đối tượng và nhiều lĩnh vực khác nhau. Nội dung của đề xuất chưa thể hiện được tính logic và tính khả thi. Trong thời gian qua, đã có nhiều nghiên cứu liên quan đến cây khóm cầu đúc; cà chua không phải là loại cây thế mạnh của thành phố Cần Thơ.                                                                        |         |



| TT | Tên đề xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 7  | Đánh giá khả năng thích nghi và hoàn thiện quy trình canh tác giống đậu phộng mới triển vọng cho thành phố Cần Thơ.                                                                                                                                                                                    | Đề xuất chưa nêu được tính vượt trội của các giống đề xuất so với một số giống đậu phộng trên thị trường. Đậu phộng không phải là cây trồng thế mạnh của thành phố Cần Thơ.                                                                                   |         |
| 8  | Nghiên cứu xây dựng quy trình canh tác cây giọt băng ( <i>Mesembryanthemum crystallinum</i> ) ứng dụng công nghệ cao phù hợp cho thành phố Cần Thơ.                                                                                                                                                    | Tính cấp thiết chưa cao. Cây giọt băng là giống cây mới, đang trong thời gian được Trường Đại học An Giang thử nghiệm. Đối với việc nghiên cứu đối tượng mới có rất nhiều yếu tố phải cân nhắc: khả năng thích nghi, nhu cầu thị trường, hiệu quả kinh tế,... |         |
| 9  | Nghiên cứu khảo sát, điều tra và xây dựng mô hình liên kết chuỗi sản xuất và tiêu thụ tinh dầu dược liệu có giá trị kinh tế cao cho bảo tồn và gây trồng theo vùng sinh thái tiêu chuẩn GACP-WHO định hướng phục vụ thị trường xuất khẩu hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao tại thành phố Cần Thơ. | Đề xuất chưa xác định rõ loài thực vật dược liệu dùng để trích tinh dầu, vì vậy chưa đánh giá được tính cấp thiết của đề tài. Nội dung đề xuất thiếu cơ sở khoa học và thực tiễn để đánh giá khả năng ứng dụng.                                               |         |
| 10 | Duy trì và nhân rộng mô hình sản xuất nấm ăn - nấm dược liệu tại Cần Thơ.                                                                                                                                                                                                                              | Đề xuất trùng lặp với các dự án đã thực hiện giai đoạn 2022-2025. Mô hình sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu đã được thực hiện khá nhiều.                                                                                                                       |         |

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)




**Lê Mỹ Hạnh**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 09 tháng 10 năm 2025

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN  
ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI, DỰ ÁN ĐẶT HÀNG  
(Lĩnh vực Trồng trọt - Cây lúa và cây trồng khác)**

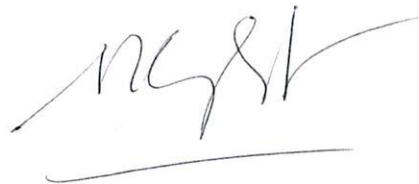
| TT | Tên                                                                                       | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)            | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                                         | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5                                                                         | 6                                                  |
| 1  | Nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp sinh học trong quản lý lúa cỏ tại thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá, phân tích hiện trạng canh tác, biện pháp quản lý lúa cỏ trong canh tác lúa tại thành phố Cần Thơ.</li><li>- Xác định thành phần loài, nguồn truyền thể (ngân hàng hạt) của lúa cỏ trên các mô hình canh tác lúa.</li><li>- Thu thập, phân loại và đánh giá tiềm năng ứng dụng các chiết xuất thực vật hoang dại bản địa làm thuốc trừ cỏ sinh học.</li><li>- Xây dựng mô hình quản lý lúa cỏ tổng hợp bằng biện pháp sinh học tại thành phố Cần Thơ.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo tổng hợp hiện trạng canh tác, biện pháp quản lý lúa cỏ trong canh tác lúa tại thành phố Cần Thơ.</li><li>- Danh mục và đặc điểm nguồn truyền thể (ngân hàng hạt) của lúa cỏ tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.</li><li>- Bộ dữ liệu về hình thái, sinh học và khả năng gây hại của các dạng lúa cỏ chủ yếu, kèm bộ ảnh nhận diện chuẩn hóa.</li><li>- Cơ sở dữ liệu các loài thực vật hoang dại bản địa tiềm năng làm thuốc trừ cỏ sinh học cho các giai đoạn: tiền nảy mầm, hậu nảy mầm sớm, hậu nảy mầm muộn.</li><li>- Chiết xuất thực vật hoang dại bản địa làm thuốc trừ cỏ sinh học được thử nghiệm và ứng dụng có hiệu quả vào mô hình quản lý lúa cỏ tổng hợp.</li></ul> | TS. Hồ Lệ Thi - Khoa Bảo vệ thực vật, Trường Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ | Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ |

| TT | Tên                                                                                            | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất) | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|    |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình sản xuất và sử dụng chiết xuất thực vật hoang dại bản địa làm thuốc trừ cỏ sinh học.</li> <li>- Quy trình quản lý lúa cỏ tổng hợp bằng biện pháp sinh học, có sử dụng chiết xuất thực vật bản địa phù hợp cho các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Mô hình quản lý lúa cỏ tổng hợp bằng biện pháp sinh học, có sử dụng chiết xuất thực vật bản địa phù hợp cho các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ (có ít nhất 03 mô hình, mỗi mô hình có diện tích 01 ha và thực hiện liên tiếp trong 03 vụ), mô hình có hiệu quả kinh tế <math>\geq 10\%</math> so với mô hình đại trà của nông dân.</li> <li>- 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</li> </ul> |                                                                |                                                    |
| 2  | Duy trì và nâng cao chất lượng giống gốc nấm ăn, nấm dược liệu trên địa bàn thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì và nâng cao chất lượng giống gốc của các loài nấm ăn và nấm dược liệu phổ biến trong sản xuất tại địa phương.</li> <li>- Thu thập, bổ sung và đánh giá các nguồn nấm mới nhằm sàng lọc các chủng/loài có tiềm năng ứng dụng và hiệu lực cao.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình chuẩn hóa về thu thập, phân lập, nhân giống và bảo quản giống gốc nấm ăn và nấm dược liệu.</li> <li>- Bộ giống gốc chất lượng cao của ít nhất 05 loài nấm ăn và nấm dược liệu đang được sử dụng phổ biến trong sản xuất.</li> <li>- Ít nhất 01 chủng/loài nấm mới từ nguồn thu thập bổ sung được tuyển chọn và đưa vào sản xuất thử nghiệm đạt hiệu quả.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trung tâm Dịch vụ Khoa học, Công nghệ và Đội mới sáng tạo      | Dự án khoa học và công nghệ                        |


  
 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
 KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

| TT | Tên | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                       | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất) | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|    |     | <p>- Xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm theo hướng chủ động và bền vững, ứng dụng chuyên đổi số trong quản lý và truy xuất nguồn gốc.</p> | <p>- Báo cáo về quá trình thu thập, mô tả đặc điểm và sàng lọc các nguồn nấm mới.</p> <p>- Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm theo hướng chủ động và bền vững, có ứng dụng chuyên đổi số trong quản lý sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.</p> <p>- 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.</p> <p>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</p> |                                                                |                                                    |

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)




**Lê Mỹ Hạnh**



Cần Thơ, ngày 09 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Bảo vệ thực vật)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực Bảo vệ thực vật.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố (Hội đồng tư vấn): Quyết định số 164/QĐ-SKHHCN ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

2. Số lượng các đề xuất: 06.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 8 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/06, bao gồm:

| TT | Họ và tên                                | Chức vụ, đơn vị công tác                                                                    | Chức danh trong Hội đồng    |
|----|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1. | ThS. Lê Mỹ Hạnh                          | Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                                     | Chủ tịch                    |
| 2. | TS. Lê Khắc Hoàng<br>(Họp trực tuyến)    | Trưởng Bộ môn Bảo vệ thực vật, Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh | Phó Chủ tịch<br>Phản biện 1 |
| 3. | TS. Trần Thị Mỹ Hạnh<br>(Họp trực tuyến) | Trưởng Bộ môn Bảo vệ thực vật, Viện Cây ăn quả miền Nam                                     | Phản biện 2                 |
| 4. | TS. Lê Thị Bảo Châu                      | Trưởng Khoa Nông nghiệp, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ                         | Ủy viên                     |

| TT | Họ và tên                | Chức vụ, đơn vị công tác                                                                                 | Chức danh trong Hội đồng   |
|----|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 5. | KS. Huỳnh Thanh Vui      | Phó Chi cục trưởng Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ | Ủy viên                    |
| 6. | ThS. Huỳnh Thị Ngọc Linh | Phó Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                            | Ủy viên<br>Thư ký khoa học |
|    | KS. Dương Hồng Nga       | Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                           | Thư ký hành chính          |

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
  2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
  3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
  4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung quy định tại Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
  5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài đặt hàng cho đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.
  7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài theo các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.
  8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ.
  9. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.
  10. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận:
- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa 01 nhiệm vụ KH&CN thuộc lĩnh vực Bảo vệ thực vật vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2026, cụ thể như sau:

**Đề tài: Nghiên cứu xử lý tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tại huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 05/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ *Tên đề tài:* Nghiên cứu phát triển chế phẩm vi sinh phân hủy hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư trong đất trồng lúa tại vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

+ *Định hướng mục tiêu:*

. Phân tích, đánh giá thực trạng tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

. Tuyển chọn được tối thiểu 04 chủng vi sinh vật có khả năng phân hủy mạnh hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa.

. Tạo được chế phẩm vi sinh có khả năng phân hủy mạnh hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa.

. Xây dựng được 02 mô hình xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

+ *Yêu cầu đối với kết quả:*

. Báo cáo phân tích, đánh giá thực trạng tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

. Báo cáo về khả năng phân hủy của các chủng vi sinh vật (tối thiểu 04 chủng) đối với các hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.

. Tối thiểu 04 chủng vi sinh vật có khả năng phân hủy mạnh hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa, với hiệu quả phân hủy đạt  $\geq 80\%$ .

. Tối thiểu 04 chế phẩm vi sinh xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa, vi sinh vật có mật số  $\geq 10^8$  CFU/g và duy trì mật số ổn định trong thời gian bảo quản tối thiểu 06 tháng ở điều kiện nhiệt độ phòng.

. Tối thiểu 04 quy trình sản xuất và sử dụng chế phẩm vi sinh xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa.

. 02 mô hình xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ. Mỗi mô hình có diện tích ít nhất là 01 ha và thực hiện liên tiếp trong 03 vụ sản xuất.

. 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.

. Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ *Dự kiến kinh phí:* 1,98 tỷ đồng.

+ *Phương thức thực hiện:* Tuyển chọn.

11. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Lê Mỹ Hạnh**

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực Bảo vệ thực vật.

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”**

| <b>T</b> | <b>Tên đề xuất</b>                                                                                    | <b>Kết quả đánh giá của Hội đồng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Ghi chú</b> |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <i>1</i> | <i>2</i>                                                                                              | <i>3</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <i>4</i>       |
| 1        | Nghiên cứu xử lý tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tại huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. | Đề tài có tính cấp thiết và phù hợp với yêu cầu phát triển nông nghiệp bền vững hiện nay. Vấn đề tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất lúa là một trong những nguyên nhân chính gây suy thoái “sức khỏe” đất, làm mất cân bằng hệ sinh thái đất và tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Việc nghiên cứu và ứng dụng các chế phẩm vi sinh vật bản địa để xử lý tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật là hướng tiếp cận phù hợp với định hướng tăng trưởng xanh và chuyển đổi sang nền nông nghiệp sinh học của địa phương. Tuy nhiên, cần điều chỉnh lại tên đề tài, mục tiêu nghiên cứu, cũng như các sản phẩm dự kiến để đảm bảo tính thống nhất, rõ ràng và phù hợp hơn. |                |

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

| <b>TT</b> | <b>Tên đề xuất</b>                                                                                                                                                                                      | <b>Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <i>1</i>  | <i>2</i>                                                                                                                                                                                                | <i>3</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <i>4</i>       |
| 1         | Nghiên cứu chế tạo và triển khai thử nghiệm chế phẩm nano kết hợp dịch chiết từ thực vật trong phòng trừ các loại bệnh hại trên rau màu/cây trồng thân thiện môi trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ. | Hiện nay đã có nhiều nghiên cứu và ứng dụng thực tế về việc sử dụng chế phẩm nano kim loại như nano bạc, nano kẽm, nano đồng, cũng như các dịch chiết thực vật (tỏi, sả, bình bát, cỏ xuyên chi,...) trong phòng trừ dịch hại nông nghiệp.<br><br>Đề tài chưa làm rõ được tính mới, chưa chỉ ra được ưu thế nổi bật của công nghệ kết hợp nano với dịch chiết thực vật so với các sản phẩm nano đã có trên thị trường hiện nay. Phạm vi nghiên cứu được đề xuất còn quá rộng, chưa xác định rõ đối tượng cây trồng và loại dịch hại sẽ được nghiên cứu, đồng thời chưa nêu cụ thể loại dịch chiết thực vật được lựa chọn, dẫn đến thiếu cơ sở đánh giá tính khả thi và hiệu quả thực tiễn của đề tài. |                |

| TT | Tên đề xuất                                                                                                                                                                                                                            | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 2  | <p>Ứng dụng công nghệ sinh học chẩn đoán và áp dụng chế phẩm sinh học phòng trị bệnh gây hại trên một số cây ăn quả chủ lực tại thành phố Cần Thơ.</p>                                                                                 | <p>Mục tiêu đề xuất của đề tài chưa cụ thể, chưa thể hiện được các kết quả định lượng cần đạt, do đó khó đánh giá mức độ hoàn thành khi kết thúc đề tài.</p> <p>Phạm vi nghiên cứu của đề tài quá rộng, khi cùng lúc tập trung vào 4 loại cây ăn trái (vú sữa, sầu riêng, mít, quýt đường), trong khi thời gian thực hiện chỉ có 3 năm. Mỗi loại cây trồng lại có nhóm tác nhân gây bệnh khác nhau (nấm, vi khuẩn, virus,...), nên việc xây dựng bộ kit PCR chung cho các đối tượng là chưa mang tính khả thi.</p>                 |         |
| 3  | <p>Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học (thảo mộc và vi sinh vật) quy mô công nghiệp từ nguồn nguyên liệu bản địa phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn và hữu cơ cho thành phố Cần Thơ.</p>          | <p>Phạm vi nghiên cứu của đề tài còn quá rộng và dàn trải. Việc triển khai song song cả hướng nghiên cứu về thảo mộc và vi sinh vật trên ba nhóm cây trồng khác nhau sẽ tạo ra khối lượng công việc rất lớn, tiềm ẩn rủi ro cao, khó đảm bảo tiến độ và chất lượng nghiên cứu trong thời gian thực hiện có hạn. Đề tài chưa xác định cụ thể đối tượng và hướng nghiên cứu chính. Chưa nêu rõ loại vi sinh vật hoặc nhóm thảo mộc tiềm năng được lựa chọn để nghiên cứu, cũng như chưa làm rõ đối tượng dịch hại cần kiểm soát.</p> |         |
| 4  | <p>Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao quản lý rơm rạ và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học để tăng hiệu quả kinh tế cho vùng chuyên canh lúa chất lượng cao và giảm phát thải gắn với tăng trưởng xanh cho Thành phố Cần Thơ.</p> | <p>Đề xuất chưa thể hiện rõ tính khả thi và phương án ứng dụng thực tế. Phạm vi nghiên cứu quá rộng so với thời gian và nguồn lực. Đề tài chưa xác định rõ loại dịch hại nào trên cây lúa sẽ được kiểm soát bằng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                               |         |



| TT | Tên đề xuất                                                                                                                                                     | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 5  | Nghiên cứu khả năng kháng sâu đục trái ( <i>Citripestis sagittiferella</i> ) trên trái bưởi của các chiết xuất thực vật và ứng dụng sản xuất chế phẩm sinh học. | Nội dung nghiên cứu bao quát các bước từ thu thập mẫu, chiết tách, đánh giá hoạt tính sinh học, xác định cơ chế tác động đến thử nghiệm và phát triển chế phẩm sinh học. Tuy nhiên, đề tài hiện mới dừng ở mức nghiên cứu cơ bản, chưa thấy được khả năng ứng dụng thực tiễn trong sản xuất. Ngoài ra, chưa nêu rõ cơ chế tác động và loại chiết xuất thực vật dự kiến sử dụng. Bên cạnh đó, đề xuất đặt vấn đề nghiên cứu khả năng “Kháng” sâu là chưa chuẩn xác, các nghiên cứu có thể phát triển được chất gây ngán ăn, tuy nhiên sâu đục trái bưởi sau khi nở ra từ trứng sẽ ăn sâu vào thịt trái, khả năng gây ngán ăn khi phun ngoài vỏ trái là khó khả thi. |         |

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Lê Mỹ Hạnh**



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH**  
**NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 09 tháng 10 năm 2025

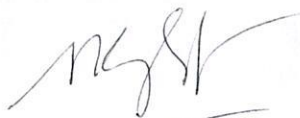
**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI ĐẶT HÀNG**  
**(Lĩnh vực Bảo vệ thực vật)**

| TT | Tên                                                                                                                                            | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)    | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                                                                                              | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 5                                                                 | 6                                                  |
| 1  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm vi sinh phân hủy hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư trong đất trồng lúa tại vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phân tích, đánh giá thực trạng tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.</li><li>- Tuyển chọn được tối thiểu 04 chủng vi sinh vật có khả năng phân hủy mạnh hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa.</li><li>- Tạo được chế phẩm vi sinh có khả năng phân hủy mạnh hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo phân tích, đánh giá thực trạng tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.</li><li>- Báo cáo về khả năng phân hủy của các chủng vi sinh vật (tối thiểu 04 chủng) đối với các hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.</li><li>- Tối thiểu 04 chủng vi sinh vật có khả năng phân hủy mạnh hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa, với hiệu quả phân hủy đạt <math>\geq 80\%</math>.</li></ul> | Viện Nghiên Cứu Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Đồng bằng sông Cửu Long | Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ |



| TT | Tên | Định hướng mục tiêu                                                                                                                               | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất) | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|    |     | <p>- Xây dựng được 02 mô hình xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ.</p> | <p>- Tối thiểu 04 chế phẩm vi sinh xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa, vi sinh vật có mật số <math>\geq 10^8</math> CFU/g và duy trì mật số ổn định trong thời gian bảo quản tối thiểu 06 tháng ở điều kiện nhiệt độ phòng.</p> <p>- Tối thiểu 04 quy trình sản xuất và sử dụng chế phẩm vi sinh xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa.</p> <p>- 02 mô hình xử lý hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư chính trong đất trồng lúa tại các vùng chuyên canh lúa thành phố Cần Thơ. Mỗi mô hình có diện tích ít nhất là 01 ha và thực hiện liên tiếp trong 03 vụ sản xuất.</p> <p>- 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.</p> <p>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</p> |                                                                |                                                    |

Thư ký khoa học  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

Chủ tịch Hội đồng  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Lê Mỹ Hạnh**



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 05 tháng 11 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Khoa học đất - Phân bón)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ; dự án KH&CN thuộc lĩnh vực Khoa học đất - Phân bón.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố (Hội đồng tư vấn): Quyết định số 228/QĐ-SKHCHN ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

2. Số lượng các đề xuất: 06.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 14 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/07, bao gồm:

| TT | Họ và tên                                    | Chức vụ, đơn vị                                                                             | Chức danh trong Hội đồng    |
|----|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1. | TS. Ngô Anh Tín                              | Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ                                               | Chủ tịch                    |
| 2. | GS.TS. Võ Thị Gương                          | Khoa Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Tây Đô                                               | Phó Chủ tịch<br>Phản biện 1 |
| 3. | TS. Nguyễn Thanh Bình<br>(Họp trực tuyến)    | Bộ môn Khoa học đất và Quản lý nước, Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh | Phản biện 2                 |
| 4. | TS. Nguyễn Thị Ngọc Trúc<br>(Họp trực tuyến) | Trưởng Bộ môn Nông học, Viện Cây ăn quả Miền Nam                                            | Ủy viên                     |

| TT | Họ và tên                | Chức vụ, đơn vị                                                                                      | Chức danh trong Hội đồng   |
|----|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 5. | ThS. Phạm Thị Minh Hiếu  | Chi cục trưởng Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ | Ủy viên                    |
| 6. | ThS. Huỳnh Thị Ngọc Linh | Phó Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                        | Ủy viên<br>Thư ký khoa học |
|    | KS. Dương Hồng Nga       | Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                       | Thư ký hành chính          |

5. Số thành viên Hội đồng vắng mặt trên tổng số thành viên: 01/7 người (PGS.TS. Nguyễn Đức Hoàng, Trưởng Bộ môn Vi sinh, Khoa Sinh học - Công nghệ sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh - Ủy viên).

6. Khách mời tham dự họp Hội đồng tư vấn: ThS. Bùi Hồng Xa - Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ.

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

- Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
- Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
- Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
- Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung quy định tại Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.

6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án đặt hàng cho đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.

7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài theo các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.

8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ.

9. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên đối với các đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.

10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.

11. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa 02 nhiệm vụ KH&CN thuộc lĩnh vực Khoa học đất - Phân bón vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2026, cụ thể như sau:

### **1. Đề tài: Đánh giá chất lượng đất canh tác cây ăn trái ở tỉnh Sóc Trăng**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ *Tên đề tài*: Đánh giá chất lượng đất canh tác cây ăn trái tại thành phố Cần Thơ.

+ *Định hướng mục tiêu*:

. Đánh giá chất lượng đất canh tác cây ăn trái thông qua chỉ số chất lượng đất (SQI) và tiêu chuẩn quốc gia.

. Xác định sự phân bố không gian các chất và chỉ số chất lượng đất trồng cây ăn trái.

. Xác định được các vùng có chất lượng đất kém và có nguy cơ các chất trong đất vượt ngưỡng cho phép, từ đó đề xuất các giải pháp kỹ thuật, quản lý và quy hoạch nhằm phòng ngừa và kiểm soát chất lượng đất và sự ô nhiễm các chất trong đất canh tác cây ăn trái.

+ *Yêu cầu đối với kết quả*:

. Bộ dữ liệu và báo cáo đánh giá thực trạng chất lượng đất canh tác cây ăn trái tại thành phố Cần Thơ.

. Bản đồ GIS phân bố đặc tính đất và bộ chỉ số chất lượng đất (SQI) trong canh tác cây ăn trái tại thành phố Cần Thơ.

. Bản đồ phân vùng nguy cơ: phân vùng đất có chất lượng kém và có nguy cơ các chất trong đất vượt ngưỡng cho phép.

. Báo cáo đề xuất các giải pháp kỹ thuật, quản lý và quy hoạch nhằm phòng ngừa, kiểm soát chất lượng đất và sự biến động các chất trong đất canh tác cây ăn trái.

. 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.

. Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ Dự kiến kinh phí: 1,89 tỷ đồng.

+ Phương thức thực hiện: Tuyển chọn.

**2. Dự án: Xây dựng, hoàn thiện quy trình sản xuất đất sạch hữu cơ tận dụng nguồn nguyên liệu phế phụ phẩm bã mía trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ Tên dự án: Xây dựng mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.

+ Định hướng mục tiêu:

. Tiếp nhận, thử nghiệm và tối ưu hóa quy trình sản xuất đất sạch từ bã mía.

. Xây dựng mô hình sản xuất thử nghiệm đất sạch từ bã mía.

. Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường của mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.

+ Yêu cầu đối với kết quả:

. 01 quy trình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ đã được tối ưu hóa, đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật về độ toi xốp, pH, hàm lượng hữu cơ, độ ẩm và an toàn sinh học,...

. Báo cáo đánh giá chất lượng sản phẩm đất sạch.

. 01 mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.

. Bộ tiêu chuẩn cơ sở về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp kiểm tra sản phẩm đất sạch được sản xuất từ bã mía.

. Báo cáo phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường của mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.

. 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.

. Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ Dự kiến kinh phí: 2,85 tỷ đồng.

+ Phương thức thực hiện: Tuyển chọn.

12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Ngô Anh Tín**



**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**


**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ; dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực Khoa học đất - Phân bón.

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”**

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                            | Kết quả đánh giá của Hội đồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1      | 2                                                                                                                                      | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4       |
| 1      | Đánh giá chất lượng đất canh tác cây ăn trái ở tỉnh Sóc Trăng.                                                                         | Đề tài phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp bền vững và phục vụ quản lý vùng cây ăn trái. Kết quả nghiên cứu giúp đánh giá và nâng cao sức khỏe đất theo hướng an toàn, đáp ứng các yêu cầu về xuất khẩu và truy xuất nguồn gốc nông sản. Đồng thời, đề tài cung cấp cơ sở để quản lý đất canh tác, lập bản đồ thổ nhưỡng vùng trồng, hỗ trợ truy xuất nguồn gốc và đề xuất các giải pháp cải tạo đất phù hợp. Tuy nhiên, cần điều chỉnh địa điểm thực hiện là thành phố Cần Thơ cho phù hợp. |         |
| 2      | Xây dựng, hoàn thiện quy trình sản xuất đất sạch hữu cơ tận dụng nguồn nguyên liệu phế phụ phẩm bã mía trên địa bàn thành phố Cần Thơ. | Đề xuất phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, đồng thời kết quả có thể ứng dụng trực tiếp vào sản xuất, góp phần cải tạo đất và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                                                  | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1      | 2                                                                                                                                                            | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4       |
| 1      | Nghiên cứu tồn dư độc chất kim loại nặng trong đất nông nghiệp, khả năng xử lý ô nhiễm bằng thực vật hấp thu bản địa và tiềm năng sử dụng sau xử lý ô nhiễm. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phạm vi nghiên cứu thiếu cụ thể.</li> <li>- Đề xuất chưa làm rõ phương pháp thực hiện, các tiêu chí định lượng và chưa đề xuất hướng hoặc phương pháp xử lý sinh khối thực vật hấp thụ kim loại nặng để đảm bảo tính khoa học, an toàn và khả năng chuyển giao thực tế.</li> </ul> |         |

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                               |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 2      | Xây dựng và hoàn thiện quy trình sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ.                                                                                                                                                            | Nội dung đề xuất còn dừng ở mức hoàn thiện quy trình, thiếu yếu tố kế thừa hoặc đổi mới công nghệ. Đối với phân hữu cơ vi sinh nếu chưa có trong Danh mục phân bón được phép lưu hành tại Việt Nam (ngoài đáp ứng các tiêu chí theo QCVN 01-189:2019/BNNPTNT), sản phẩm phải qua khảo nghiệm diện hẹp và diện rộng theo TCVN 12719:2019 Khảo nghiệm phân bón cho cây trồng hàng năm.                                                             |                                                                                       |
| 3      | Nghiên cứu chế tạo viên phân bón hữu cơ từ biochar của vỏ sấu riêng kết hợp với thành phần vi lượng/đa lượng khác thân thiện môi trường và triển khai thử nghiệm trên rau màu/cây trồng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính cấp thiết chưa cao, chưa làm rõ nguồn nguyên liệu tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Quy mô nghiên cứu nhỏ, mới dừng ở mức phòng thí nghiệm.</li> <li>- Tính mới không cao, đã có một số nghiên cứu tương tự được công bố về sản xuất biochar từ vỏ sấu riêng, trong đó là nghiên cứu của PGS.TS. Trần Thị Bích Quyên, Trường Đại học Cần Thơ về sản xuất than sinh học từ vỏ sấu riêng.</li> </ul> |                                                                                       |
| 4      | Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong ủ phân hữu cơ vi sinh phục vụ sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, tạo ra sản phẩm tỏi, hành tím và ớt sừng vàng hữu cơ, góp phần nâng cao giá trị nông sản vùng đồng bào Khmer tại phường Vĩnh Phước, thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phạm vi nghiên cứu thiếu cụ thể (quá rộng).</li> <li>- Đề xuất chưa làm rõ được tính cấp thiết của nghiên cứu. Thiết kế nội dung còn sơ lược, chưa nêu rõ các chỉ tiêu cần thiết để kiểm chứng kết quả. Quy mô thử nghiệm còn nhỏ, chưa đủ cơ sở để đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của quy trình đề xuất.</li> </ul>                                                                              |  |

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Ngô Anh Tín**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

011.08-THKN.ĐT/DA  
09/2024/TT-BKHCN  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 05 tháng 11 năm 2025

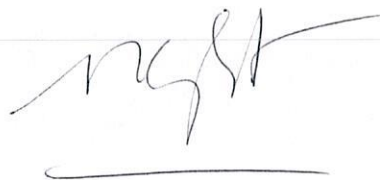
TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN  
ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI, DỰ ÁN ĐẠT HÀNG  
(Lĩnh vực Khoa học đất - Phân bón)

| TT | Tên                                                                 | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất) | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                   | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 5                                                              | 6                                                  |
| 1  | Đánh giá chất lượng đất canh tác cây ăn trái tại thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá chất lượng đất canh tác cây ăn trái thông qua chỉ số chất lượng đất (SQI) và tiêu chuẩn quốc gia.</li><li>- Xác định sự phân bố không gian các chất và chỉ số chất lượng đất trồng cây ăn trái.</li><li>- Xác định được các vùng có chất lượng đất kém và có nguy cơ các chất trong đất vượt ngưỡng cho phép, từ đó đề xuất các giải pháp kỹ thuật, quản lý và quy hoạch nhằm phòng ngừa và kiểm soát chất lượng đất và sự ô nhiễm các chất trong đất canh tác cây ăn trái.</li><li>- Cung cấp cơ sở khoa học và dữ liệu kỹ thuật cho các cơ quan quản lý trong việc xây dựng kế hoạch giám sát chất lượng đất, hướng dẫn canh tác an toàn, quản lý vùng trồng và quản lý an toàn sản phẩm.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ dữ liệu và báo cáo đánh giá thực trạng chất lượng đất canh tác cây ăn trái tại thành phố Cần Thơ.</li><li>- Bản đồ GIS phân bố đặc tính đất và bộ chỉ số chất lượng đất (SQI) trong canh tác cây ăn trái tại thành phố Cần Thơ.</li><li>- Bản đồ phân vùng nguy cơ: phân vùng đất có chất lượng kém và có nguy cơ các chất trong đất vượt ngưỡng cho phép.</li><li>- Báo cáo đề xuất các giải pháp kỹ thuật, quản lý và quy hoạch nhằm phòng ngừa, kiểm soát chất lượng đất và sự biến động các chất trong đất canh tác cây ăn trái.</li><li>- 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li><li>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</li></ul> | GS.TS. Võ Quang Minh, Đại học Cần Thơ                          | Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ |



| TT | Tên                                                                 | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất) | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/dự án KH&CN/dự án SXTN) |
|----|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 2  | Xây dựng mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, thử nghiệm và tối ưu hóa quy trình sản xuất đất sạch từ bã mía.</li> <li>- Xây dựng mô hình sản xuất thử nghiệm đất sạch từ bã mía.</li> <li>- Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường của mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 quy trình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ đã được tối ưu hóa, đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật về độ toi xốp, pH, hàm lượng hữu cơ, độ ẩm và an toàn sinh học,...</li> <li>- Báo cáo đánh giá chất lượng sản phẩm đất sạch.</li> <li>- 01 mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Bộ tiêu chuẩn cơ sở về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp kiểm tra sản phẩm đất sạch được sản xuất từ bã mía.</li> <li>- Báo cáo phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường của mô hình sản xuất đất sạch từ bã mía tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- 01 bài báo khoa học trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</li> </ul> | Trung tâm Dịch vụ Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo      | Dự án khoa học và công nghệ                        |

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Ngô Anh Tín**



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 31 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Trồng trọt - Cây ăn trái)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực Trồng trọt - Cây ăn trái.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố (Hội đồng tư vấn): Quyết định số 214/QĐ-SKHCN ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

2. Số lượng các đề xuất: 07.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 14 giờ ngày 31 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/06, bao gồm:

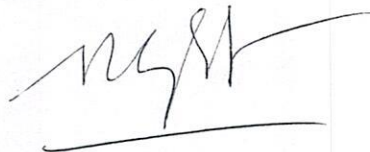
| TT | Họ và tên                                        | Chức vụ, đơn vị                                                                                                         | Chức danh trong Hội đồng    |
|----|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1. | TS. Ngô Anh Tín                                  | Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ                                                                     | Chủ tịch                    |
| 2. | GS.TS. Lê Vĩnh Thúc                              | Trưởng Khoa Khoa học Cây trồng, Trường Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ                                                     | Phó Chủ tịch<br>Phản biện 1 |
| 3. | TS. Trần Văn Lợi<br>( <i>Họp trực tuyến</i> )    | Trưởng Bộ môn Cây Lương Thực - Rau - Hoa - Quả, Phó Trưởng Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh | Phản biện 2                 |
| 4. | TS. Huỳnh Thanh Lộc<br>( <i>Họp trực tuyến</i> ) | Phó Giám đốc Trung tâm Chuyển giao Tiến bộ kỹ thuật, Viện Cây ăn quả Miền Nam                                           | Ủy viên                     |
| 5. | ThS. Phạm Thị Minh Hiếu                          | Chi cục trưởng Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ                    | Ủy viên                     |

| TT | Họ và tên                | Chức vụ, đơn vị                                                                | Chức danh trong Hội đồng      |
|----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 6. | ThS. Huỳnh Thị Ngọc Linh | Phó Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ  | Ủy viên<br>Thư ký<br>khoa học |
|    | KS. Dương Hồng Nga       | Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ | Thư ký<br>hành chính          |

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

- Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
- Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
- Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
- Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung quy định tại Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
- Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.
- Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận không đưa 07 đề xuất (theo Bảng tổng hợp danh mục đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026 thuộc lĩnh vực Trồng trọt - Cây ăn trái) vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026.
- Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Ngô Anh Tín**

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

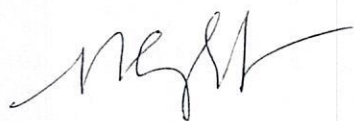
**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực Trồng trọt - Cây ăn trái.

**Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                                                                                                                                                           | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1      | 2                                                                                                                                                                                                                                                                     | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4       |
| 1      | Ứng dụng công nghệ sinh học để phục tráng và sản xuất vú sữa theo chuỗi giá trị cho Sóc Trăng.                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất có phạm vi nghiên cứu khá rộng, kết hợp cả phục tráng giống lẫn xây dựng chuỗi giá trị vú sữa.</li> <li>- Một số nội dung của đề xuất trùng lặp với các nghiên cứu tương tự đã triển khai tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.</li> </ul> |         |
| 2      | Trồng thử nghiệm một số giống cây ăn trái cải tạo vườn tạp trong điều kiện tại thành phố Cần Thơ.                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính cấp thiết về vùng trồng (vườn tạp) không cao. Hiện nay, Cần Thơ có nhiều vùng chuyên canh cây ăn trái.</li> <li>- Mục tiêu và nội dung nghiên cứu chưa thống nhất dẫn đến khó bảo đảm tính khả thi khi triển khai.</li> </ul>                |         |
| 3      | Thử nghiệm mô hình canh tác sâu riêng bền vững tại thành phố Cần Thơ.                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề tài chưa thể hiện được tính cấp thiết.</li> <li>- Một số nội dung của đề xuất trùng lặp với các đề tài, dự án đã và đang thực hiện ở thành phố Cần Thơ.</li> </ul>                                                                             |         |
| 4      | Quản lý dinh dưỡng và xác định thời điểm xử lý tượng mầm hoa và thời điểm kích thích ra hoa cho cây sầu riêng bằng cách kết hợp 2 phương pháp: Chỉ số thực vật (Normalised Difference Vegetation Index- NDVI) và quản lý dưỡng chất theo địa điểm chuyên biệt (SSNM). | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề tài chưa thể hiện được tính cấp thiết.</li> <li>- Một số nội dung của đề xuất trùng lặp với các đề tài, dự án đã và đang thực hiện ở thành phố Cần Thơ.</li> </ul>                                                                             |         |

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                                                       | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 5      | Nghiên cứu phục tráng và tuyển cây đầu dòng cây cam xoàn bằng phương pháp phân tích PCR (POLYMERASE CHAIN REACTION) cho thành phố Cần Thơ.                        | Đề xuất chưa thể hiện được tính cấp thiết; chưa nêu rõ lý do cần phải phục tráng và tuyển chọn cây đầu dòng cam xoàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |         |
| 6      | Ứng dụng công nghệ sinh học trong việc trồng cây ăn trái chủ lực tại tỉnh Sóc Trăng: sầu riêng, bưởi, chanh.                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính mới không cao. Hiện nay, một số mô hình trồng bưởi, sầu riêng đã và đang được thực hiện.</li> <li>- Phạm vi nghiên cứu quá rộng, thực hiện cùng lúc nhiều đối tượng cây trồng với yêu cầu kỹ thuật và quy trình canh tác khác nhau, dẫn đến khó bảo đảm tính tập trung và tính khả thi trong triển khai.</li> <li>- Đề xuất chưa xác định cụ thể công nghệ sinh học sẽ được ứng dụng và sự khác biệt so với các kết quả nghiên cứu đã có.</li> </ul> |         |
| 7      | Đánh giá khả năng thích nghi của cây chanh dây, nghiên cứu các phương pháp nhân giống và xây dựng quy trình canh tác cây chanh dây ở điều kiện thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính cấp thiết không cao.</li> <li>- Cây chanh dây chưa phải là cây trồng chủ lực của thành phố Cần Thơ và diện tích canh tác cây chanh dây còn rất hạn chế.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |

**Thư ký khoa học**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Huỳnh Thị Ngọc Linh**

**Chủ tịch Hội đồng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Ngô Anh Tín**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 21 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN  
XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc Lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố (Hội đồng tư vấn): Số 185 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ.

2. Số lượng các đề xuất: 06

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn: Họp trực tiếp kết hợp trực tuyến, ngày 21 tháng 10 năm 2025

- Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 6/6

|    |                                           |                                                                                                                                                    |                         |
|----|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1. | ThS. Phạm Trường Giang                    | Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ                                                                                                  | Chủ tịch Hội đồng       |
| 2. | PGS.TS. Chế Minh Tùng (Họp trực tuyến)    | Tổng Biên tập Tạp chí Nông Nghiệp và Phát triển Khoa Chăn nuôi Thú y; Trưởng Bộ môn Chăn Nuôi Chuyên Khoa, Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh | Phản biện 1             |
| 3. | PGS.TS. Võ Lâm (Họp trực tuyến)           | Giảng viên cao cấp Bộ môn Chăn nuôi Thú y Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên Thiên nhiên Trường Đại học An Giang - Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh    | Phản biện 2             |
| 4. | TS. Võ Phong Vũ Anh Tuấn (Họp trực tuyến) | Trưởng ngành Thú y, Khoa học Ứng dụng và Công nghệ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành                                                               | Ủy viên                 |
| 5. | TS. Lê Trung Hoàng                        | Phó Chi cục trưởng, Chi cục Chăn nuôi và Thú y TP. Cần Thơ                                                                                         | Ủy viên                 |
| 6. | ThS. Nguyễn Chí Cường                     | Phó Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ                                                                            | Ủy viên thư ký khoa học |

|                            |                                                                          |                      |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Nghi | Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ | Thư ký<br>Hành chính |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------|

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với 06 đề xuất đặt hàng theo các nội dung (quy định tại Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).
5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá 06 đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
6. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
7. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án, đề án khoa học đặt hàng cho những đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.
8. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học theo các yêu cầu quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 09 và thống nhất thông qua từng mục nói trên.
9. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ để hình thành đề xuất.
10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.
10. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2026 cho lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y là 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, cụ thể như sau:

**1. Đề tài: Nghiên cứu và ứng dụng chế phẩm sinh học từ thảo dược và phụ phẩm cây có múi trong chăn nuôi gà an toàn sinh học tại Thành phố Cần Thơ**

Số phiếu đề nghị thực hiện: 6/6 phiếu

Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

**- Tên Đề tài KHHCN: Nghiên cứu và ứng dụng chế phẩm sinh học từ thảo dược và phụ phẩm cây có múi trong chăn nuôi gà thịt tại thành phố Cần Thơ**

**- Mục tiêu:** Chiết xuất một số chất có hoạt tính sinh học từ thảo dược và phụ phẩm từ cây có múi để sản xuất chế phẩm thảo dược có hoạt tính kháng khuẩn, có tác dụng cải thiện năng suất sinh trưởng và sức khỏe của gà thịt.

**- Kết quả:**

+ Lựa chọn tối thiểu 03 loại thảo dược và phụ phẩm cây có múi có hoạt tính kháng khuẩn, có tác dụng cải thiện năng suất sinh trưởng và sức khỏe của gà thịt.

+ Quy trình chiết xuất các chất có hoạt tính sinh học từ thảo dược và phụ phẩm cây có múi có hoạt tính kháng khuẩn, có tác dụng cải thiện năng suất sinh trưởng và sức khỏe của gà thịt.

+ Báo cáo đánh giá hiệu quả ức chế in vitro và in vivo của chế phẩm sinh học đối với các chủng vi khuẩn gây bệnh chính trên gà thịt.

- + Báo cáo đánh giá chất lượng thịt gà khi sử dụng chế phẩm sinh học.
- + Báo cáo phân tích hiệu quả kinh tế (chi phí và lợi nhuận) giữa chăn nuôi gà thịt sử dụng chế phẩm thảo dược và chăn nuôi gà thịt truyền thống.
- + Chế phẩm sinh học từ các nguyên liệu được tuyển chọn đạt tiêu chí ổn định, an toàn, cải thiện năng suất và sức khỏe của gà thịt.
- + Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật sử dụng chế phẩm sinh học trong các giai đoạn phát triển của gà thịt.
- + Hồ sơ hoàn thành đăng ký chứng nhận sản phẩm gà thảo dược.
- + 02 bài báo được đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc thuộc hệ thống Scopus (từ Q3 trở lên).

- **Kinh phí dự kiến:** 1.200 triệu đồng

- **Phương thức thực hiện:** Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**2. Đề tài: Ứng dụng AI và công nghệ sinh học trong chăn nuôi hươu Sao (*Cervus nippon*) theo hướng tuần hoàn và phát triển sản phẩm chức năng từ nhung hươu tại TP. Cần Thơ**

Số phiếu đề nghị thực hiện: 6/6 phiếu

Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

- **Tên Đề tài KHCVN:** Ứng dụng công nghệ thông tin và sinh học trong chăn nuôi hươu sao (*Cervus nippon*) theo hướng tuần hoàn và nâng cao chất lượng nhung hươu

- **Mục tiêu:** Nghiên cứu khẩu phần ăn, đệm lót sinh học và phương pháp tạo phân hữu cơ để xây dựng mô hình chăn nuôi hươu sao có tích hợp công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng nhung hươu và sản xuất phân hữu cơ từ phân hươu sao, góp phần nâng cao giá trị kinh tế và phát triển bền vững ngành chăn nuôi đặc sản tại thành phố Cần Thơ.

- **Kết quả:**

+ Mô hình chuồng nuôi hươu sao dùng đệm lót sinh học có tích hợp hệ thống cảm biến nhiệt độ - độ ẩm và camera giám sát hành vi.

+ Quy trình xử lý  $\geq 80\%$  đệm lót sinh học thành phân hữu cơ sử dụng bón cho cây (theo TCVN hoặc quy chuẩn vi sinh tối thiểu).

+ Thiết lập ít nhất 03 khẩu phần ăn có tính cân đối dinh dưỡng, kết hợp phụ phẩm nông nghiệp và nguồn bổ sung phù hợp, theo từng giai đoạn sinh lý của hươu sao và giảm chi phí chăn nuôi.

+ Báo cáo đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng, sinh sản, năng suất và chất lượng nhung hươu.

+ Phần mềm quản lý và kiểm soát tiêu khí hậu chuồng nuôi, quản lý giống và công tác phối giống cho đàn hươu.

+ Chuyển giao mô hình cho ít nhất 5 hợp tác xã/nông hộ tại TP. Cần Thơ.

+ Phát triển sản phẩm chức năng từ nhung hươu đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao trở lên.

+ 02 bài báo được đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc thuộc hệ thống Scopus (từ Q3 trở lên).

- **Kinh phí dự kiến:** 1.300 triệu đồng



- Phương thức thực hiện: Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

11. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

Thư ký khoa học



Nguyễn Chí Cường

Chủ tịch Hội đồng



Phạm Trường Giang

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** *Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc Lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y*

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”\***

| TT | Tên đề xuất                                                                                                                                        | Kết quả đánh giá của Hội đồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Ghi chú |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | 2                                                                                                                                                  | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4       |
| 1  | Nghiên cứu và ứng dụng chế phẩm sinh học từ thảo dược và phụ phẩm cây có múi trong chăn nuôi gà an toàn sinh học tại Thành phố Cần Thơ             | <p>- Đề xuất giải quyết một số vấn đề rất đang được quan tâm hiện nay là tình trạng lạm dụng kháng sinh và nguy cơ tồn dư trong sản phẩm chăn nuôi. Hướng nghiên cứu này phù hợp bám sát định hướng phát triển nông nghiệp bền vững và chương trình đổi mới sáng tạo của TP. Cần Thơ, việc tận dụng nguồn thảo dược và phụ phẩm nông nghiệp địa phương cũng giúp giảm chi phí và nâng cao giá trị chuỗi sản xuất. Kết quả nghiên cứu có tác động tích cực đến phát triển kinh tế nông hộ, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.</p> <p>- Đề xuất có cơ sở khoa, ý nghĩa thực tiễn và khả năng ứng dụng rộng tại Đồng bằng sông Cửu Long. Cách tiếp cận toàn diện, nội dung mang tính liên ngành và có tính hệ thống. Việc phát triển sản phẩm từ thịt gà thảo dược cũng là một hướng đi mới, tạo sự khác biệt.</p> <p>- Sản phẩm là chế phẩm sinh học và mô hình chăn nuôi gà thảo dược có khả năng áp dụng ngay tại hộ, trang trại, hợp tác xã ở địa phương, dễ nhân rộng, phù hợp điều kiện sản xuất chăn nuôi nhỏ và vừa. Các sản phẩm chế biến sẵn có tiềm năng trở thành sản phẩm OCOP, nâng cao giá trị kinh tế.</p> |         |
| 2  | Ứng dụng AI và công nghệ sinh học trong chăn nuôi hươu Sao ( <i>Cervus nippon</i> ) theo hướng tuần hoàn và phát triển sản phẩm chức năng từ nhung | Đề xuất cho thấy được tính cấp thiết vì việc nghiên cứu tạo ra được các sản phẩm từ chế phẩm thảo dược sẽ giúp hạn chế việc sử dụng kháng sinh, góp phần làm giảm sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn, tăng cường sức khỏe và năng suất vật nuôi. Bên cạnh đó, Đề xuất phù hợp định hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tuần hoàn và chuyển đổi số của TP. Cần Thơ; mang ý nghĩa thực tiễn, có giá trị khoa học và đóng góp cho chiến lược “Nông nghiệp xanh –                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |         |

|                      |                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| hươu tại TP. Cần Thơ | tuần hoàn – thông minh”. Quy mô vấn đề rộng, mang tính tích hợp và liên ngành (Chăn nuôi - Sinh học - Công nghệ thông tin - Chế biến). Kết quả nghiên cứu có thể áp dụng trực tiếp tại các hợp tác xã, trang trại chăn nuôi hươu ở Cần Thơ và Đồng bằng sông Cửu Long. |  |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

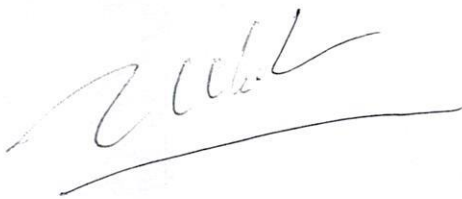
(\*) Đề xuất “Đề nghị thực hiện” khi có trên 3/4 tổng số phiếu đánh giá “Đạt yêu cầu”

## II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”

| TT | Tên đề xuất                                                                                                                                                                                                                      | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | 2                                                                                                                                                                                                                                | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4       |
| 1  | Nghiên cứu mô hình ứng dụng cây dược liệu bản địa (đình lăng, nghệ, bồ công anh) trong khẩu phần ăn nhằm nâng cao hiệu quả sinh trưởng và chất lượng sản phẩm ở gà thịt và gà đẻ tại TP. Cần Thơ.                                | Đề xuất đã trình bày được hướng giải quyết một số vấn đề thực tiễn của ngành chăn nuôi gà tại TP. Cần Thơ và vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên chỉ mang tính khái quát, chưa thấy rõ tính cấp thiết cũng như tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế địa phương. Hiện tại, các đề tài nghiên cứu và công bố liên quan đến sử dụng các loại cây dược liệu như: đình lăng, nghệ, bồ công anh đã được thực hiện và công bố rất nhiều. Tuy nhiên, hiệu quả ứng dụng vào thực tế rất hạn chế vì không có hiệu quả về mặt kỹ thuật và kinh tế. Vì vậy, đề xuất không có tính khả thi cao. |         |
| 2  | Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, đặc điểm di truyền, khả năng đề kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Riemerella anatipestifer</i> gây bệnh bại huyết trên vịt và xây dựng mô hình chăn nuôi vịt an toàn dịch bệnh tại thành phố Cần Thơ | Đề xuất góp phần giải quyết bệnh bại huyết do <i>R. anatipestifer</i> là một vấn đề cấp thiết cho ngành chăn nuôi vịt tại TP. Cần Thơ, một trong những địa phương có ngành chăn nuôi thủy cầm phát triển. Tuy nhiên, Đề xuất chưa cho thấy tính mới trong phương pháp đề phòng và trị bệnh cũng như kiểm soát bệnh gây ra do <i>Riemerella anatipestifer</i> ; chưa thấy rõ nghiên cứu về giải pháp phòng bệnh như vacxin, biện pháp an toàn sinh học hay các chất sinh học có khả năng tiêu diệt mầm bệnh do đó khả năng ứng dụng không cao.                                               |         |
| 3  | Nghiên cứu mô hình chăn nuôi trâu hướng thịt gắn với chuỗi giá trị và xây dựng sản phẩm OCOP trâu tại thành phố Cần Thơ.                                                                                                         | Đề xuất còn mang tính khái quát, phần lớn mang tính đánh giá hiện trạng, quy trình kỹ thuật và xây dựng mô hình gắn với chuỗi giá trị OCOP, chưa thấy rõ tính cấp thiết cũng như tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế, vấn đề mang tính khoa học còn hạn chế. Đồng thời, Đề xuất chưa có tính khả thi do hiện nay theo ghi nhận trên địa bàn thành phố Cần Thơ (Huyện Thạnh Trị cũ) có sản phẩm khô trâu đạt chứng nhận OCOP 3 sao, tuy nhiên đầu ra                                                                                                                                   |         |

|   |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                                                                                              | sản phẩm có xu hướng giảm dần nên khó triển khai và khuyến khích tăng đàn trâu ở thời điểm hiện tại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 4 | Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ để chọn lọc và phát triển đàn dê sữa tại thành phố Cần Thơ | Đề xuất có khả năng tháo gỡ các thách thức tồn tại trong mô hình chăn nuôi dê sữa tại Cần Thơ như quy mô nhỏ lẻ, chất lượng con giống chưa cao, và năng suất, hiệu quả thấp. Tuy nhiên, Đề xuất chưa cho thấy sự cấp thiết phải nghiên cứu chọn tạo đàn dê sữa ở TP. Cần Thơ vì chưa trình bày được lợi ích và giá trị của việc phát triển đàn dê sữa. Việc lai tạo giống dê cũng đã được thực hiện và nghiên cứu nhiều ở Việt Nam. Nếu cần thiết, có thể nhập giống dê từ vùng khác để nuôi thích nghi phục vụ mục đích sản xuất sữa và sản phẩm từ sữa nếu nó mang lại hiệu quả kinh tế và đáp ứng nhu cầu trong vùng. Bên cạnh đó, Đề xuất có tính khả thi chưa cao do việc chọn giống và lai tạo cần thời gian dài để có thể tạo ra được giống dê có năng suất cao, được nuôi dưỡng phù hợp với điều kiện địa phương. Ngoài ra, việc lai tạo đôi khi khó đạt được mục tiêu trong khoảng thời gian đề xuất. |  |

**Thư ký khoa học**



**Nguyễn Chí Cường**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Phạm Trường Giang**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 21 tháng 10 năm 2025

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI/ DỰ ÁN  
KH&CN/ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM ĐẠT HÀNG**  
(Xếp theo thứ tự ưu tiên)

| TT | Tên                                                                                                                                               | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Yêu cầu đối với kết quả <sup>1</sup>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)                                                                            | Loại hình nhiệm vụ (đề tài/ dự án KH&CN/ dự án SXTN) <sup>2</sup> |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                                                                                                 | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 5                                                                                                                                         | 6                                                                 |
| 1. | Ứng dụng công nghệ thông tin và sinh học trong chăn nuôi hươu sao ( <i>Cervus nippon</i> ) theo hướng tuần hoàn và nâng cao chất lượng nhưng hươu | Nghiên cứu khẩu phần ăn, độn lót sinh học và phương pháp tạo phân hữu cơ để xây dựng mô hình chăn nuôi hươu sao có tích hợp công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng nhưng hươu và sản xuất phân hữu cơ từ phân hươu sao góp phần nâng cao giá trị kinh tế và phát triển bền vững ngành chăn nuôi đặc sản tại thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Mô hình chuồng nuôi hươu sao dùng độn lót sinh học có tích hợp hệ thống cảm biến nhiệt độ - độ ẩm và camera giám sát hành vi.</li><li>- Quy trình xử lý <math>\geq 80\%</math> độn lót sinh học thành phân hữu cơ sử dụng bón cho cây (theo TCVN hoặc quy chuẩn vi sinh tối thiểu).</li><li>- Thiết lập ít nhất 03 khẩu phần ăn có tính cân đối dinh dưỡng, kết hợp phụ phẩm nông nghiệp và nguồn bổ sung phù hợp, theo từng giai đoạn sinh lý của hươu sao và giảm chi phí chăn nuôi.</li><li>- Báo cáo đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng, sinh sản, năng suất và chất lượng nhưng hươu.</li><li>- Phần mềm quản lý và kiểm soát tiêu khí hậu</li></ul> | <p><b>Tên tổ chức:</b> Khoa Chăn nuôi, Trường Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ</p> <p><b>Cá nhân đề xuất:</b> PGS.TS. Hồ Thanh Tâm</p> | Đề tài                                                            |



|    |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                          |               |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
|    |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                         | <p>chuồng nuôi, quản lý giống và công tác phối giống cho đàn hươu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên giao mô hình cho ít nhất 5 hợp tác xã/nông hộ tại TP. Cần Thơ.</li> <li>- Phát triển sản phẩm chức năng từ nhung hươu đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao trở lên.</li> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc thuộc hệ thống Scopus (từ Q3 trở lên).</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                          |               |
| 2. | <p><b>Nghiên cứu và ứng dụng chế phẩm sinh học từ thảo dược và phụ phẩm cây có múi trong chăn nuôi gà thịt tại thành phố Cần Thơ</b></p> | <p>Chiết xuất một số chất có hoạt tính sinh học từ thảo dược và phụ phẩm từ cây có múi để sản xuất chế phẩm thảo dược có hoạt tính kháng khuẩn, có tác dụng cải thiện năng suất sinh trưởng và sức khỏe của gà thịt</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn tối thiểu 03 loại thảo dược và phụ phẩm cây có múi có hoạt tính kháng khuẩn, có tác dụng cải thiện năng suất sinh trưởng và sức khỏe của gà thịt.</li> <li>- Quy trình chiết xuất các chất có hoạt tính sinh học từ thảo dược và phụ phẩm cây có múi có hoạt tính kháng khuẩn, có tác dụng cải thiện năng suất sinh trưởng và sức khỏe của gà thịt.</li> <li>- Báo cáo đánh giá hiệu quả ức chế in vitro và in vivo của chế phẩm sinh học đối với các chủng vi khuẩn gây bệnh chính trên gà thịt.</li> <li>- Báo cáo đánh giá chất lượng thịt gà khi sử dụng chế phẩm sinh học.</li> <li>- Báo cáo phân tích hiệu quả kinh tế (chi</li> </ul> | <p><b>Tên tổ chức</b><br/>Khoa Thú y,<br/>Trường Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ</p> <p><b>Cá nhân đề xuất:</b><br/>TS. Bùi Thị Lê Minh</p> | <p>Đề tài</p> |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | <p>phí và lợi nhuận) giữa chăn nuôi gà thịt sử dụng chế phẩm thảo dược và chăn nuôi gà thịt truyền thống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế phẩm sinh học từ các nguyên liệu được tuyển chọn đạt tiêu chí ổn định, an toàn, cải thiện năng suất và sức khỏe của gà thịt.</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật sử dụng chế phẩm sinh học trong các giai đoạn phát triển của gà thịt.</li> <li>- Hồ sơ hoàn thành đăng ký chứng nhận sản phẩm gà thảo dược.</li> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc thuộc hệ thống Scopus (từ Q3 trở lên).</li> </ul> |  |
|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

**Thư ký khoa học**

**Chủ tịch Hội đồng**





**Nguyễn Chí Cường**

**Phạm Trường Giang**

*Ghi chú:*

<sup>1</sup> Đối với đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ (khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học nông nghiệp); Các yêu cầu về tính mới, yêu cầu đối với công nghệ hoặc sản phẩm ở giai đoạn tạo sản phẩm mẫu;

Đối với đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn: Các yêu cầu về tính mới, bảo đảm tạo ra luận cứ khoa học, giải pháp kịp thời cho việc giải quyết vấn đề thực tiễn trong hoạch định và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, pháp luật của nhà nước;

Đối với dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm; Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt của sản phẩm và quy mô sản xuất thử nghiệm;

<sup>2</sup> Đối với đề tài, cần ghi rõ thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ; Khoa học xã hội và nhân văn

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 31 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Nuôi trồng - Chế biến Thủy sản)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực Nuôi trồng - Chế biến Thủy sản.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố (Hội đồng tư vấn): Quyết định số 204/QĐ-SKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

2. Số lượng các đề xuất: 06.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 08 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/06, bao gồm:

| TT | Họ và tên                 | Chức vụ, đơn vị                                                                                                | Chức danh trong Hội đồng    |
|----|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1. | ThS. Trần Đông Phương An  | Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ.                                                             | Chủ tịch                    |
| 2. | TS. Hồ Mỹ Hạnh            | Trưởng Khoa Công nghệ Thủy sản, Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Cần Thơ.                                      | Phó Chủ tịch<br>Phản biện 1 |
| 3. | TS. Nguyễn Hữu Thịnh      | Trưởng Bộ môn Bệnh học thủy sản, Khoa Thủy sản, Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM.                               | Phản biện 2                 |
| 4. | TS. Ngô Huỳnh Phương Thảo | Trưởng phòng Công nghệ Sinh học Thủy sản, Trung tâm Công nghệ sinh học TP. Hồ Chí Minh.                        | Ủy viên                     |
| 5. | TS. Phạm Trường Yên       | Phó Chủ tịch Hiệp hội Thủy sản Cần Thơ, Nguyên Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP. Cần Thơ | Ủy viên                     |



| TT | Họ và tên                   | Chức vụ, đơn vị                                                                | Chức danh trong Hội đồng   |
|----|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 6. | ThS. Nguyễn Chí Cường       | Phó Trưởng Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ  | Ủy viên<br>Thư ký khoa học |
|    | Cn. Nguyễn Vĩnh Bình Phương | Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ | Thư ký hành chính          |

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

- Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
  - Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
  - Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
  - Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung quy định tại Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
  - Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
- Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.
  - Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận không đưa 06 đề xuất (theo bảng tổng hợp danh mục đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026 thuộc lĩnh vực Nuôi trồng - Chế biến Thủy sản) vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026.
  - Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**



**Nguyễn Chí Cường**

**Chủ tịch Hội đồng**




**Trần Đông Phương An**

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực Nuôi trồng - Chế biến Thủy sản.

**Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                                    | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú                                                                               |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 1      | 2                                                                                                                                              | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4                                                                                     |
| 1      | Khảo sát sự hiện diện một số bệnh thường gặp trên ba ba và đề xuất giải pháp phòng trị bệnh.                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa thật sự cấp thiết đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Chưa rõ ràng về định hướng mục tiêu nghiên cứu và đề ra giải pháp cho một số bệnh cụ thể.</li> <li>- Chưa xác định rõ mùa vụ, tình hình bệnh trên ba ba, mức độ nghiêm trọng của bệnh tại địa phương khảo sát.</li> <li>- Kết quả nghiên cứu chưa thể xây dựng được cơ sở an toàn bệnh trong sản xuất giống và nuôi thương phẩm ba ba.</li> </ul> |                                                                                       |
| 2      | Nghiên cứu tạo chế phẩm giảm stress ứng dụng trong nuôi thủy sản ở Sóc Trăng từ các phụ phẩm trong chế biến đậu xanh trồng ở huyện Châu Thành. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa thể hiện tính mới rõ rệt của hướng nghiên cứu so với các nghiên cứu trước đây.</li> <li>- Chưa rõ quy mô và đối tượng thủy sản ứng dụng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| 3      | Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất Artemia ở quy mô công nghiệp tại tỉnh Sóc Trăng.                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa xác định rõ tính cấp thiết của sản phẩm với nhu cầu của địa phương.</li> <li>- Cần cụ thể hơn các sản phẩm dạng trứng và sinh khối Artemia.</li> <li>- Chưa xác định rõ hiệu quả sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                       |
| 4      | Hoàn thiện quy trình nuôi cá mú Trân Châu tại huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa xác định rõ quy mô, các chỉ tiêu cần cải thiện trong quy trình nuôi.</li> <li>- Một số nội dung trùng lặp với một số nhiệm vụ đã được triển khai bởi Trung tâm khuyến nông quốc gia</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                       |

| T<br>T | Tên đề xuất                                                                                                                                                                         | Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Ghi chú |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 5      | Ứng dụng khoa học, công nghệ xây dựng mô hình kinh tế xanh và chuyển đổi số góp phần phát triển bền vững cá Thát lát (cá Thát lát Hậu Giang) trên địa bàn thành phố Cần Thơ.        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung nghiên cứu chưa thể hiện rõ các điều kiện nuôi tối ưu trong đề tài và sự khác biệt so với các nghiên cứu trước.</li> <li>- Quy mô nghiên cứu lớn, cần sử dụng nhiều nguồn lực để thực hiện được nhiều nội dung theo đề xuất.</li> <li>- Một số nội dung như tiêu chuẩn VietGAP, phát triển sản phẩm chế biến sâu, tái sử dụng phế phụ phẩm đã và đang được triển khai ở nhiều nơi.</li> </ul> |         |
| 6      | Nghiên cứu khả năng tái tạo, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản gắn với xây dựng và phát triển mô hình du lịch cộng đồng nông nghiệp, nông thôn ở Cồn Sơn, thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa xác định được các đối tượng cần bảo tồn và mô hình bảo vệ nguồn lợi thủy sản thích hợp.</li> <li>- Chưa làm rõ tính cấp thiết, quy mô, khó đảm bảo hoàn thành một số mục tiêu cụ thể về bảo tồn, phát triển bảo tàng mở trên sông.</li> </ul>                                                                                                                                                     |         |

**Thư ký khoa học**



**Nguyễn Chí Cường**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Trần Đông Phương An**